

Công cụ tài chính phái sinh trong kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá của hoạt động xuất nhập khẩu

PGS.TS. Phạm Thị Bích Chi, Trần Anh Ngọc

Đại học Kinh tế Quốc dân

Email: chipbkt@gmail.com

Trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, các doanh nghiệp Việt Nam có cơ hội giao thương mạnh mẽ với nhiều đối tác nước ngoài, việc sử dụng nhiều loại ngoại tệ trong giao dịch ngày càng trở nên thường xuyên và cần thiết. Do đó, bên cạnh việc có được những cơ hội to lớn cho mở rộng thương mại, doanh nghiệp Việt Nam cũng đứng trước những rủi ro do thay đổi tỷ giá khi sử dụng ngoại tệ trong giao dịch thương mại quốc tế. Bài viết đề cập tới các giải pháp phòng ngừa rủi ro tỷ giá của nghiệp vụ xuất khẩu, nhập khẩu bằng việc sử dụng hữu hiệu công cụ tài chính phái sinh.

Từ khoá: công cụ tài chính phái sinh; hợp đồng ngoại hối kì hạn; hợp đồng ngoại hối quyền chọn; hợp đồng ngoại hối tương lai.

Với tư cách là công cụ cung cấp thông tin hữu ích cho các nhà quản lý, để đảm bảo tính nhất quán, tính so sánh được của số liệu kế toán, doanh nghiệp phải sử dụng thống nhất một đơn vị tiền tệ kế toán. Việc quy đổi từ đơn vị tiền tệ khác sang đơn vị tiền tệ kế toán sẽ phát sinh chênh lệch tỷ giá hối đoái. Vì vậy, Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 10 (VAS 10) - *Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái* quy định thống nhất phương pháp kế toán chênh lệch tỷ giá phát sinh khi quy đổi từ một đơn vị tiền tệ sang đơn vị tiền tệ kế toán là cần thiết, tạo ra khung pháp lý hướng dẫn kế toán các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái trong trường hợp doanh nghiệp có các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ.

Hội nhập kinh tế quốc tế bên cạnh việc tạo ra nhiều cơ hội để mở rộng thương mại nhưng cũng đặt ra cho các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu Việt Nam không ít những khó khăn, thách thức. Một trong những khó khăn, thách thức là rủi ro do thay đổi tỷ giá khi sử dụng ngoại tệ trong giao dịch thương mại quốc tế. Rủi ro tỷ giá tùy theo mức độ của nó có thể dẫn tới sụt giảm lợi nhuận kỳ vọng hoặc thay đổi kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Những khó khăn do biến động tỷ giá của doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu có thể tránh được

bằng việc tự bảo hiểm rủi ro tỷ giá. Những biến động ngày càng khó dự báo của rủi ro tỷ giá tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cần phải được nhận diện để thiết kế một qui trình quản trị rủi ro thích hợp, đưa ra được phương án tự bảo hiểm rủi ro tỷ giá nhằm tồn tại, nâng cao năng lực cạnh tranh của bản thân doanh nghiệp. Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu có thể chủ động bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng cách san sẻ một phần rủi ro cho thị trường bằng các công cụ tài chính phái sinh.

Công cụ tài chính phái sinh được hiểu là một loại công cụ tài chính sử dụng với mục đích ngăn ngừa rủi ro hoặc được nắm giữ vì mục đích thương mại. Giá trị của công cụ tài chính phái sinh có thể bị thay đổi theo sự biến động của lãi suất trên thị trường, của giá trị công cụ tài chính gốc (hợp đồng), của giá cả hàng hóa, của tỷ giá hối đoái, của chỉ số giá, của tỷ suất hoặc chỉ số tín dụng. Doanh nghiệp sử dụng công cụ tài chính phái sinh có thể phải bỏ ra khoản đầu tư ban đầu nhưng khoản đầu tư ban đầu này nhỏ hơn giá trị của các hợp đồng gốc mà những hợp đồng này có khả năng thay đổi do những biến động của các yếu tố không chắc chắn trên thị trường; được thanh toán vào một ngày trong tương lai.

Doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu có thể sử dụng thị trường tiền tệ để tự bảo hiểm rủi ro tỷ

giá là cách thức vận dụng kết hợp các giao dịch mua bán ngoại tệ trên thị trường ngoại hối với các giao dịch vay và cho vay trên thị trường tiền tệ để cố định các khoản phải thu hoặc phải trả sao cho chúng khỏi lệ thuộc vào sự biến động tỷ giá. Công cụ tài chính phái sinh hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro tỷ giá đối với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu chính là các hợp đồng phái sinh tiền tệ (Currency Derivatives) bao gồm: hợp đồng ngoại hối kì hạn (*Forward contract*), hợp đồng ngoại hối quyền chọn (*Option contract*) và hợp đồng ngoại hối tương lai (*Future contract*).

1. Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá với hợp đồng ngoại hối kỳ hạn (*Forward contract*):

Bản chất của hợp đồng ngoại hối kỳ hạn là hai bên cam kết sẽ mua, bán với nhau một lượng ngoại tệ theo một mức tỷ giá xác định và việc thanh toán sẽ được thực hiện vào một thời điểm xác định trong tương lai. Như vậy, hợp đồng ngoại hối kỳ hạn là một công cụ có thể giúp doanh nghiệp tránh được rủi ro tỷ giá nhờ tỷ giá mua hoặc bán trong hợp đồng này được xác định từ trước và cố định. Trong hoạt động xuất nhập khẩu, có thể sử dụng hợp đồng kỳ hạn tự bảo hiểm rủi ro tỷ giá như sau:

Đối với hợp đồng xuất khẩu: Hợp đồng xuất khẩu sẽ đến hạn thanh toán sau một thời hạn nhất định. Rủi ro tỷ giá sẽ phát sinh nếu như đồng ngoại tệ xuống giá so với đồng tiền kế toán (VND). Nhằm tránh rủi ro, doanh nghiệp xuất khẩu sẽ liên hệ với ngân hàng thương mại để thoả thuận bán ngoại tệ kỳ hạn với thời hạn tương đương thời hạn của hợp đồng xuất khẩu. Bằng cách này, ngân hàng thương

mại sẽ thoả thuận với doanh nghiệp tỷ giá mua kỳ hạn cố định biết trước. Với tỷ giá cố định biết trước, doanh nghiệp chắc chắn doanh thu xuất khẩu quy ra đồng tiền kế toán (VND) là bao nhiêu khi đến hạn, bất chấp sự biến động tỷ giá giao ngay trên thị trường vào thời điểm thu tiền hàng xuất khẩu về. Doanh nghiệp xuất khẩu có thể thực hiện hợp đồng ngoại hối kỳ hạn để tự bảo hiểm rủi ro tỷ giá theo các bước sau:

- Doanh nghiệp tiến hành ký hợp đồng bán ngoại tệ theo tỷ giá xác định trước với ngân hàng thương mại, đồng thời với thời điểm ký hợp đồng xuất khẩu thu chậm bằng ngoại tệ. Hợp đồng bán ngoại tệ có kỳ hạn tương đương với hợp đồng xuất khẩu của doanh nghiệp.

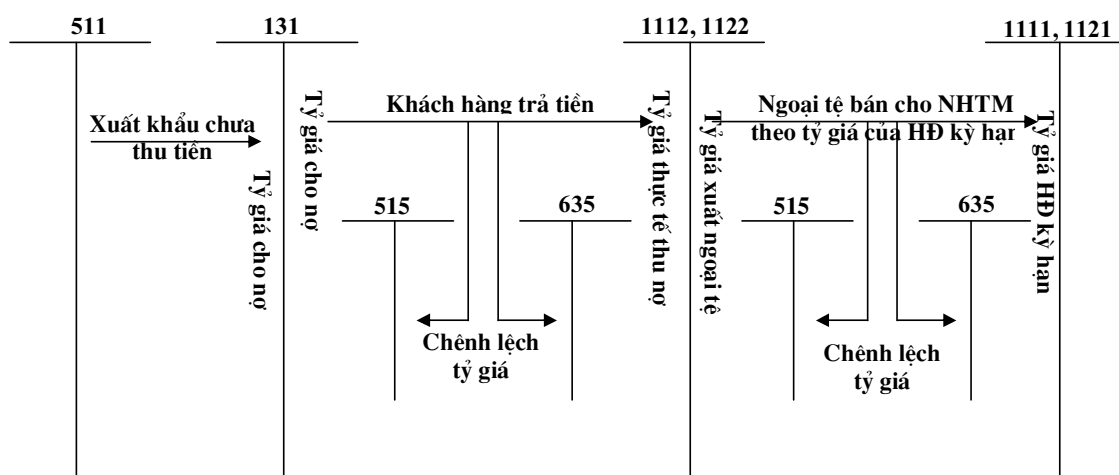
- Khi thực hiện xuất khẩu, kế toán ghi nhận doanh thu xuất khẩu bằng ngoại tệ theo tỷ giá thực tế ngày giao dịch (tỷ giá cho nợ).

- Đến ngày đáo hạn hợp đồng xuất khẩu, doanh nghiệp thu nợ của khách hàng bằng ngoại tệ và bán cho ngân hàng theo tỷ giá của hợp đồng kỳ hạn bán đã ký.

Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá cho hợp đồng xuất khẩu được khái quát qua sơ đồ 1.

Đối với hợp đồng nhập khẩu: Hợp đồng nhập khẩu sẽ đến hạn thanh toán sau một thời hạn nhất định, rủi ro tỷ giá phát sinh nếu như đồng ngoại tệ lên giá so với đồng tiền kế toán (VND). Nhằm tránh rủi ro, doanh nghiệp nhập khẩu sẽ liên hệ với ngân hàng thương mại thoả thuận mua ngoại tệ kỳ hạn với thời hạn tương đương thời hạn của hợp đồng

Sơ đồ 1: Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng kỳ hạn đối với xuất khẩu hàng hóa chưa thu tiền hàng ngay



nhập khẩu. Bằng cách này, ngân hàng thương mại sẽ thoả thuận với doanh nghiệp tỷ giá bán kỳ hạn cố định biết trước. Với tỷ giá cố định biết trước, doanh nghiệp chắc chắn xác định được giá phí nhập khẩu quy ra đồng tiền kế toán (VNĐ) khi đến hạn, bất chấp sự biến động tỷ giá giao ngay trên thị trường tại thời điểm trả tiền hàng nhập khẩu. Doanh nghiệp có thể thực hiện các hợp đồng ngoại hối kỳ hạn để tự bảo hiểm rủi ro tỷ giá theo các bước sau:

- Công ty tiến hành ký hợp đồng mua ngoại tệ theo tỷ giá xác định trước với ngân hàng thương mại đồng thời với thời điểm ký hợp đồng nhập khẩu trả chậm. Hợp đồng mua ngoại tệ này có kỳ hạn tương đương với kỳ hạn của hợp đồng nhập khẩu.

- Khi nhập khẩu hàng, kế toán ghi nhận giá trị hàng nhập khẩu bằng ngoại tệ quy đổi theo tỷ giá thực tế ngày giao dịch (tỷ giá nhận nợ).

- Đến ngày đáo hạn hợp đồng nhập khẩu, doanh nghiệp tiến hành mua ngoại tệ theo hợp đồng kỳ hạn mua đã ký và thanh toán cho nhà cung cấp.

Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá cho hợp đồng nhập khẩu được khái quát qua sơ đồ 2.

2. Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá với hợp đồng quyền chọn (Option contract):

Hợp đồng quyền chọn là quyền được mua hoặc bán một số lượng ngoại tệ trong một khoảng thời gian hoặc thời điểm xác định trong tương lai với một tỷ giá thoả thuận ấn định tại thời điểm giao dịch. Hợp đồng quyền chọn chỉ quy định quyền giao hay nhận mà không bắt buộc thực hiện nghĩa vụ của mình. Có hai loại hợp đồng quyền chọn trên thị

trường ngoại hối: Quyền chọn cho phép được mua gọi là quyền chọn mua (call option), quyền chọn cho phép được bán gọi là quyền chọn bán (put option).

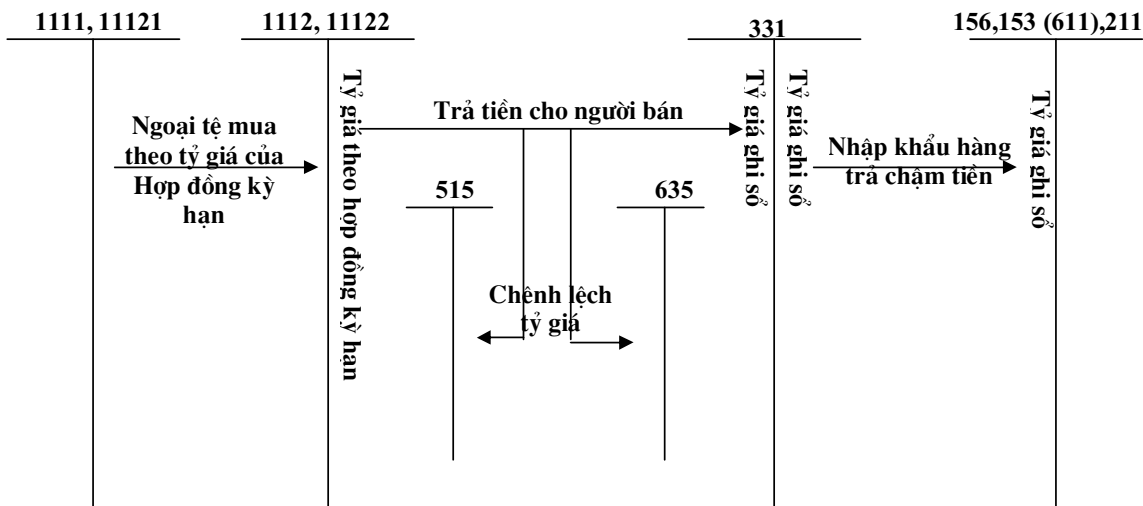
Quyền chọn mua trao cho người mua (người nắm giữ) quyền, nhưng không phải nghĩa vụ, được mua các hàng hoá, ngoại tệ hay chứng khoán vào một thời điểm (Châu Âu) hay trước một thời điểm (Mỹ) trong tương lai với một mức giá xác định. Tương tự như vậy, quyền chọn bán trao cho người mua (người nắm giữ) quyền, nhưng không phải nghĩa vụ, được bán các hàng hoá, ngoại tệ hay chứng khoán vào một thời điểm (Châu Âu) hay trước một thời điểm (Mỹ) trong tương lai với một mức giá xác định.

Đối với quyền chọn mua sẽ có người mua quyền chọn mua và người bán quyền chọn mua. Đối với quyền chọn bán sẽ có người mua quyền chọn bán và người bán quyền chọn bán. Người mua quyền (chọn mua hay chọn bán) có thể thực hiện quyền hoặc bán quyền cho người khác hay không thực hiện quyền. Để thực hiện quyền này, khi ký kết hợp đồng người mua quyền phải trả một khoản tiền (gọi là giá của quyền chọn) cho người bán quyền. Mức giá này được thanh toán ngay khi ký kết hợp đồng quyền chọn (còn gọi là “quyền phí”).

Tỷ giá cố định biết trước gọi là tỷ giá thực hiện, tức là tỷ giá sẽ được áp dụng nếu người mua quyền chọn thực hiện quyền của họ. Thời hạn nhất định tính từ lúc mua quyền chọn cho đến khi quyền chọn hết hạn gọi là thời hạn của quyền chọn.

Đối với hợp đồng xuất khẩu trả chậm, để tránh rủi ro tỷ giá doanh nghiệp xuất khẩu có thể mua

Sơ đồ 2: Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng kỳ hạn đối với hợp đồng nhập khẩu hàng trả chậm bằng ngoại tệ



quyền chọn bán theo trị giá và thời hạn tương đương của hợp đồng xuất khẩu. Người bán quyền chọn sẽ chào bán cho doanh nghiệp tỷ giá thực hiện (tỷ giá này sẽ được cố định). Trong suốt thời hạn của quyền chọn, doanh nghiệp có quyền bán số lượng ngoại tệ cho người bán quyền chọn ở tỷ giá cố định biết trước. Khi hợp đồng xuất khẩu đến hạn thanh toán, doanh nghiệp thu về được số ngoại tệ của hợp đồng xuất khẩu, số ngoại tệ này doanh nghiệp có quyền bán theo tỷ giá cố định đã thỏa thuận mà không phụ thuộc vào tỷ giá trên thị trường tại thời điểm thu tiền về. Có thể khái quát qui trình kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng quyền chọn đối với hợp đồng xuất khẩu như sau (sơ đồ 3).

Khi có hợp đồng xuất khẩu trả chậm, doanh nghiệp ký một hợp đồng quyền chọn bán ngoại tệ có kỳ hạn tương đương với hợp đồng xuất khẩu trả chậm và phải trả ngay một khoản tiền gọi là giá của quyền chọn (quyền phí), quyền phí được kế toán vào tài khoản chi phí trả trước (TK 142).

Khi đến hạn, doanh nghiệp thu được ngoại tệ từ khách hàng, nếu tỷ giá giao ngay tại thời điểm đó nhỏ hơn tỷ giá đã xác định trước của hợp đồng quyền chọn bán, doanh nghiệp thực hiện quyền chọn, bán số ngoại tệ thu được cho ngân hàng. Phí quyền chọn được kế toán vào chi phí tài chính (635). Nếu tỷ giá giao ngay thời điểm doanh nghiệp thu được tiền lớn hơn tỷ giá của hợp đồng quyền chọn, doanh nghiệp có thể không thực hiện quyền, số quyền phí đã trả sẽ kế toán vào chi phí khác (811).

Đối với hợp đồng nhập khẩu trả chậm, để tránh rủi ro doanh nghiệp nhập khẩu có thể mua quyền

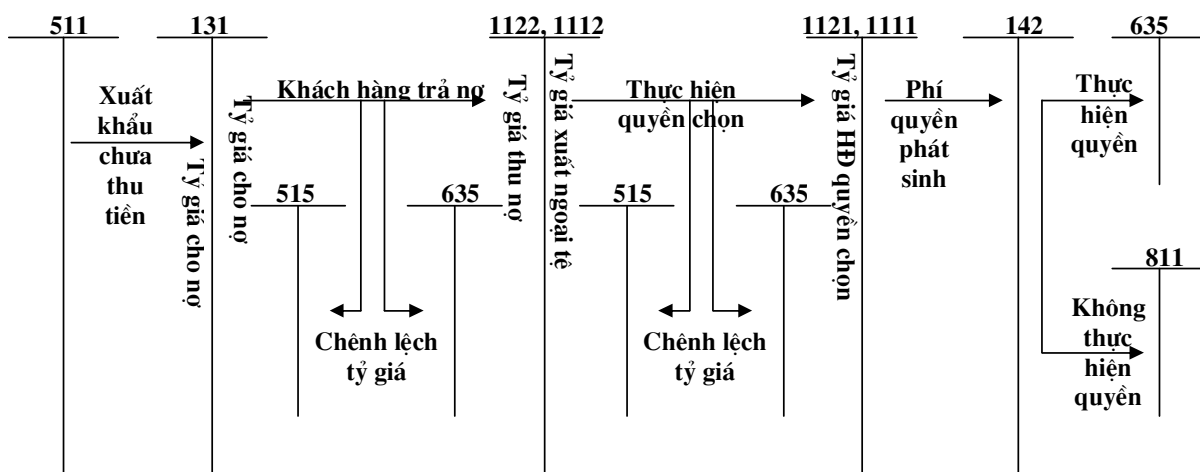
chọn mua theo trị giá và thời hạn tương đương của hợp đồng nhập khẩu. Người bán quyền chọn sẽ chào cho doanh nghiệp tỷ giá thực hiện (tỷ giá này sẽ được cố định). Trong suốt thời hạn của quyền chọn doanh nghiệp có quyền mua số ngoại tệ đó từ người bán quyền chọn ở tỷ giá cố định biết trước. Khi hợp đồng nhập khẩu đến hạn thanh toán, doanh nghiệp được mua số ngoại tệ này theo tỷ giá biết trước. Số ngoại tệ này doanh nghiệp có thể dùng để thanh toán hợp đồng nhập khẩu và cố định giá phí nhập khẩu quy ra đồng tiền kế toán (VNĐ), không phụ thuộc vào tỷ giá giao ngay trên thị trường khi hợp đồng nhập khẩu đến hạn.

Có thể khái quát qui trình kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng quyền chọn đối với hợp đồng nhập khẩu như sau (sơ đồ 4).

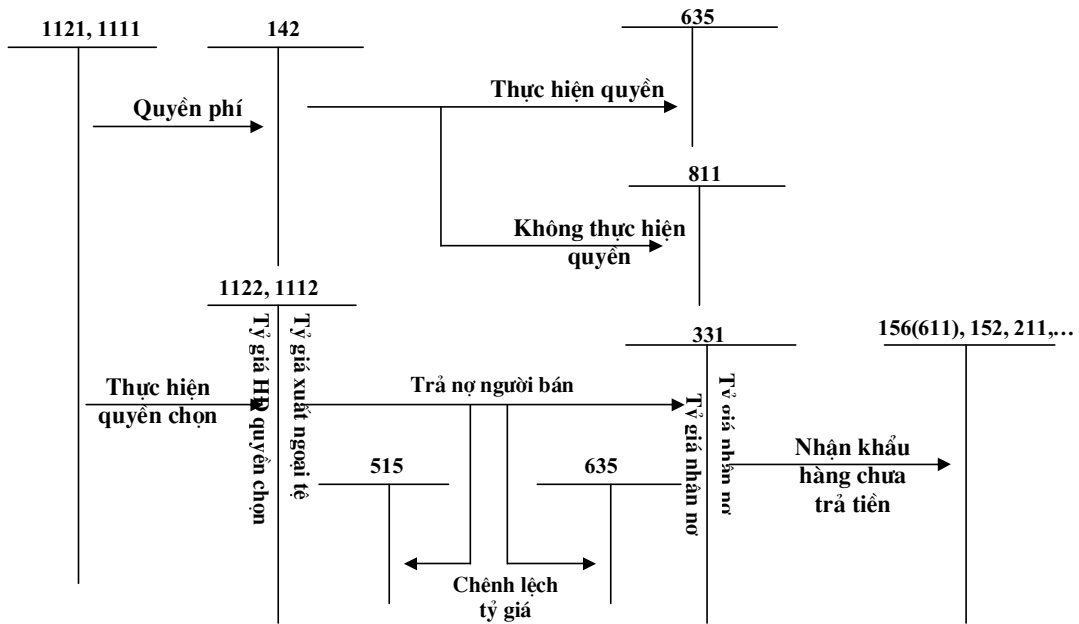
Khi có hợp đồng nhập khẩu trả chậm, doanh nghiệp nhập khẩu ký một hợp đồng quyền chọn mua ngoại tệ có kỳ hạn tương đương với hợp đồng nhập khẩu trả chậm và phải trả ngay quyền phí, khoản tiền này được kế toán vào chi phí trả trước (TK 142).

Khi đến hạn, nếu tỷ giá giao ngay tại thời điểm trả nợ lớn hơn tỷ giá hợp đồng quyền chọn mua, doanh nghiệp sẽ thực hiện quyền chọn, mua ngoại tệ của ngân hàng và trả cho nhà cung cấp, phí quyền chọn được kế toán vào chi phí tài chính (635). Nếu tỷ giá giao ngay tại thời điểm trả nợ mà nhỏ hơn tỷ giá của hợp đồng quyền chọn mua, doanh nghiệp có thể không thực hiện quyền mà mua ngoại tệ trên thị trường để thanh toán cho nhà cung cấp, số quyền phí đã trả sẽ kế toán vào chi phí khác (811).

Sơ đồ 3: Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng quyền chọn đối với hợp đồng xuất khẩu trả chậm bằng ngoại tệ



Sơ đồ 4: Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng quyền chọn đối với hợp đồng nhập khẩu hàng trả chậm bằng ngoại tệ



3. Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá với hợp đồng ngoại hối tương lai (Future contract):

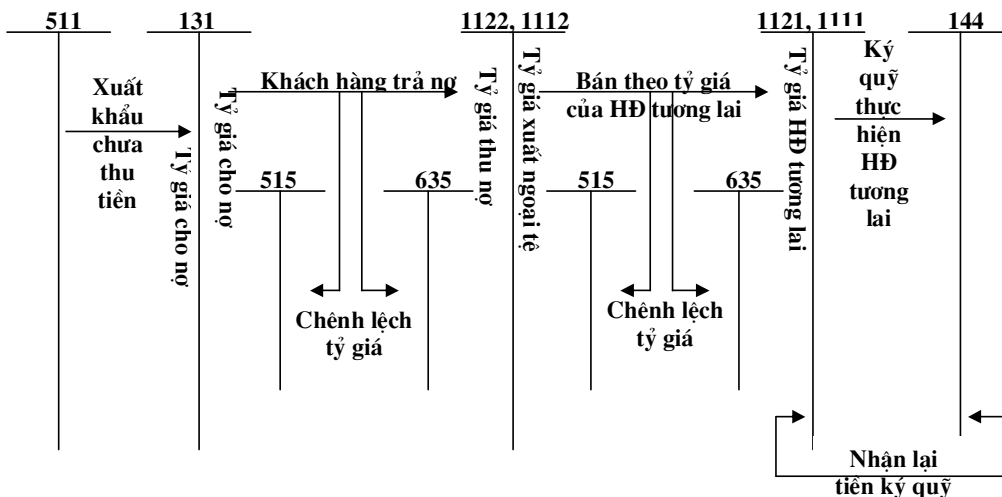
Hợp đồng ngoại hối tương lai (hợp đồng giao sau) trên thị trường ngoại hối cũng có thể sử dụng như một công cụ ngừa rủi ro tỷ giá.

Đối với hợp đồng xuất khẩu trả chậm, doanh nghiệp xuất khẩu có thể tránh rủi ro tỷ giá bằng cách bán hợp đồng giao sau có thời gian đến hạn cùng với thời gian của hợp đồng xuất khẩu trả chậm. Do tỷ giá trên thị trường giao sau và tỷ giá trên thị trường giao ngay có mối tương quan cùng chiều

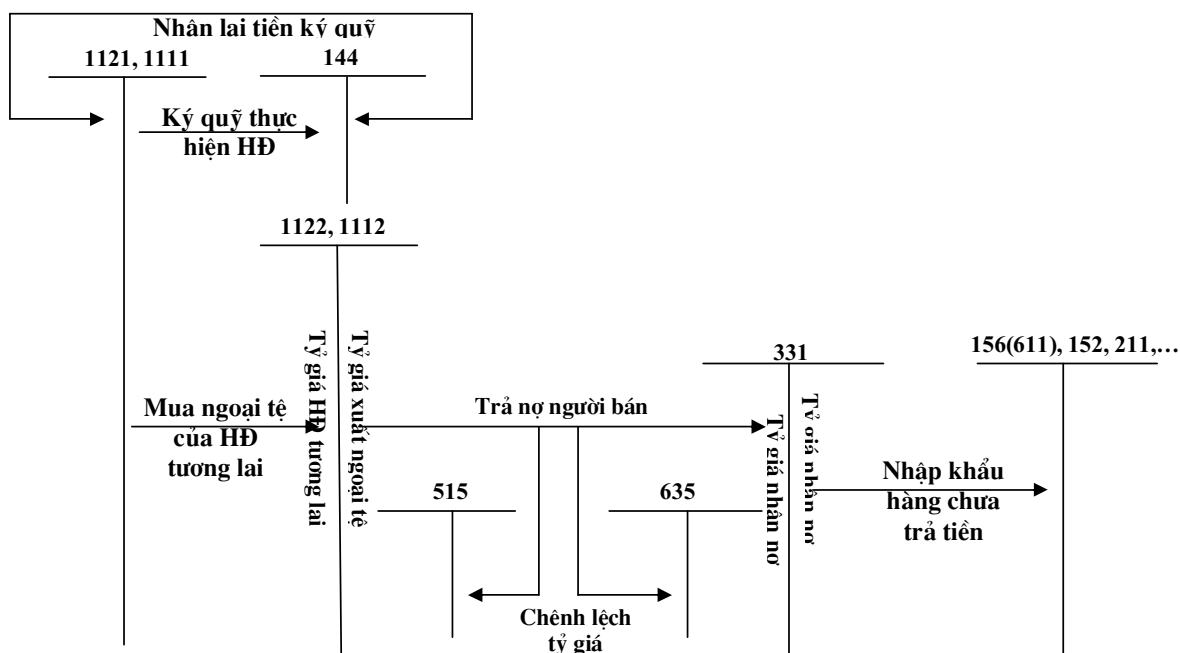
chặt chẽ với nhau nên nếu đến hạn, giá ngoại tệ giảm so với đồng tiền kế toán (VNĐ) thì doanh nghiệp sẽ có lợi từ việc bán hợp đồng giao sau, trong khi bị thiệt hại từ khoản phải thu của hợp đồng xuất khẩu và ngược lại. Bằng cách lấy lợi từ hợp đồng này bù đắp cho thiệt hại của hợp đồng kia, doanh nghiệp có thể tự bảo hiểm được rủi ro tỷ giá. Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng tương lai đối với hợp đồng xuất khẩu được khái quát theo qui trình (sơ đồ 5) như sau:

Khi có hợp đồng xuất khẩu trả chậm, doanh

Sơ đồ 5: Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng ngoại hối tương lai đối với hợp đồng xuất khẩu trả chậm bằng ngoại tệ



Sơ đồ 6: Kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng ngoại hối tương lai với hợp đồng nhập khẩu hàng trả chậm bằng ngoại tệ



ngành ký với NHTM một hợp đồng bán ngoại hối tương lai hợp đồng có kỳ hạn tương đương với kỳ hạn của hợp đồng xuất khẩu của doanh nghiệp. Tại thời điểm ký kết hợp đồng tương lai, doanh nghiệp phải ký quỹ để đảm bảo thực hiện hợp đồng tương lai.

Khi đến hạn doanh nghiệp thu được nợ của khách hàng bằng ngoại tệ và bán số ngoại tệ đó cho NHTM theo tỷ giá của hợp đồng giao sau. Đồng thời, khi kết thúc hợp đồng, doanh nghiệp sẽ nhận lại số tiền đã ký quỹ.

Đối với hợp đồng nhập khẩu trả chậm, doanh nghiệp nhập khẩu có thể tự bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng cách mua hợp đồng giao sau. Do tỷ giá trên thị trường giao sau và tỷ giá trên thị trường giao ngay có mối tương quan cùng chiều chặt chẽ với nhau nên nếu đến hạn, ngoại tệ lên giá so với đồng tiền

kế toán (VND) thì doanh nghiệp sẽ có lợi từ việc mua hợp đồng giao sau trong khi bị thiệt hại từ khoản phải trả của hợp đồng nhập khẩu và ngược lại. Bằng cách lấy lợi từ hợp đồng này bù đắp cho thiệt hại của hợp đồng kia, doanh nghiệp cũng có thể tự bảo hiểm được rủi ro tỷ giá. Quy trình kế toán bảo hiểm rủi ro tỷ giá bằng hợp đồng tương lai đối với hợp đồng nhập khẩu như sau: (Sơ đồ 6).

Khi có hợp đồng nhập khẩu trả chậm, doanh nghiệp ký với NHTM một hợp đồng mua ngoại hối tương lai có kỳ hạn tương đương với kỳ hạn của hợp đồng nhập khẩu của doanh nghiệp. Tại thời điểm ký kết hợp đồng tương lai, doanh nghiệp phải ký quỹ để đảm bảo thực hiện hợp đồng tương lai.

Khi đến hạn, doanh nghiệp mua ngoại tệ và thanh toán cho nhà cung cấp. Số tiền ký quỹ sẽ nhận lại sau khi đã kết thúc hợp đồng. □

Tài liệu tham khảo:

1. Lee H. Radebaugh & Sidney J. Gray (1997), *International Accounting and Multinationals Enterprises*, John Wiley & Sons, INC. New York.
2. M. Zafar Iqbal (2002), *International Accounting a Global Perspective*, South- Western.
3. Barry J. Epstein & Abbas Ali Mirza (2001), *IAS 2001 Interpretation and Application of International Accounting standard*, John Wiley & Sons, INC. New York
4. Kieso Weygandt Warfield (2007), *Intermediate Accounting*, John Wiley & Sons, INC. New York
5. Richard Lewis, David Pendrill, *Advanced Financial Accounting*, Seventh edition, Prentice Hall.